**TOÁN**

**Tiết 18: BÀI 12: BẢNG CỘNG (CÓ NHỚ) TRONG PHẠM VI 20**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** *Sau bài học, HS có khả năng:*

- Tìm được kết quả các phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 20. Giải được bài toán có lời văn có liên quan đến phép tính cộng trong Bảng cộng (có nhớ) trong phạm vi 20. Vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế cuộc sống hằng ngày.

- Rèn kĩ năng thực hiện tính cộng (có nhớ) trong phạm vi 20.

- Phát triển năng lực:

+ Năng lực giải quyết vấn đề toán học, NL tư duy và lập luận toán học: Thông qua việc tiếp cận một số tình huống đơn giản để nhận biết về cách tìm kết quả từng phép cộng và giải bài toán có lời văn.

+ Năng lực sử dụng công cụ và phương tiện học toán: Thông qua việc thao tác với que tính hoặc các chấm tròn.

*-*  Phát triển phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Laptop, màn hình máy chiếu, clip.

- HS: SGK, VBT, nháp, ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

[**https://docs.google.com/presentation/d/12pI4q2ouFhH-ifFAK\_hfwSIHcGzh8f5B/edit?usp=drive\_link&ouid=100141133433933469286&rtpof=true&sd=true**](https://docs.google.com/presentation/d/12pI4q2ouFhH-ifFAK_hfwSIHcGzh8f5B/edit?usp=drive_link&ouid=100141133433933469286&rtpof=true&sd=true)

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Khởi động (5’)** |  |
| - Sĩ số: 30;  Vắng:… | - Lớp trưởng báo cáo |
| - GV cho HS chơi trò chơi “Trò chơi kì thú” để tìm kết quả của các phép cộng trong bảng cộng đã học. | - HS chơi trò chơi |
| + Cách chơi như sau: Mỗi tổ thành 1 đội, chơi theo hình thức tiếp sức trong tổ. GV chiếu phép tính, HS trong đội đó chạy lên lắc chuông và đọc kết quả.  | + Lắng nghe cách chơi. |
| + Luật chơi: Nếu trả lời đúng thì được đi lên phía trên. Nếu sai thì quyền chơi cho đội khác. Đội nào không có câu trả lời hoặc trả lời sai thì đội HS đội đó đứng yên ở vị trí. Khi các câu hỏi kết thúc đội nào có nhiều người được lên phía trước thì đội đó chiến thắng. |  |
| - Nhận xét phần chơi và tuyên bố đội chiến thắng. | - Lắng nghe. |
| - Qua trò chơi rất vui nhộn các em đã ôn lại các phép tính trong Bảng cộng (có nhớ) trong phạm vi 20. Hôm nay cô và các em tiếp tục củng cố về Bảng cộng (có nhớ) trong phạm vi 20. | - Lắng nghe. |
| - GV ghi tên bài: Tiết 18: Bài 12: Bảng cộng (có nhớ) trong phạm vi 20. | - Nhắc lại tên bài và ghi đầu bài vào vở. |
| **2. Thực hành, luyện tập (25’)** |  |
| [**https://www.hoc10.vn/doc-sach/toan-2-1/1/13/24/**](https://www.hoc10.vn/doc-sach/toan-2-1/1/13/24/) |  |
| **Bài 3: Xem bảng , nêu các phép tính còn thiếu (13’** |  |
| - Gọi HS đọc yêu cầu | - HS đọc yêu cầu |
| - Bài yêu cầu gì? | - HS nêu: Xem bảng cộng rồi viết các phép tính còn thiếu vào chỗ chấm. |
| + Các con hãy quan sát và cho biết có mấy ngôi nhà? | 6 ngôi nhà |
| + Trên mỗi ngôi nhà có ghi các số* Cô mời 1 HS đọc các số
 |  11; 12; 13; 14;15; 16 |
| + Các con có nhận xét gì về các số được ghi trên mỗi mái nhà? | - Các số được ghi trên mỗi mái nhà chính là tổng của các phép ghi trong mỗi ngôi nhà |
| Bây giờ cô HD các con làm mẫu  |  |
| + Quan sát ngôi  nhà thứ nhất  |  |
| + Các phép tính này có tổng bằng bao nhiêu? | Tổng bằng 11 |
| GV: số 11 này chính là tổng của mỗi phép tính trong ngôi nhà |  |
| Đọc các phép tính trong ngôi nhà | 1 HS đọc : 9 + 2 ; 3 + 8; 7 + 4; 4 + 7; 6 + 5; 8 + 3 |
| Có mấy phép tính còn thiếu? | Có 2 phép tính còn thiếu |
| Để tìm các phép tính này ta cần dựa vào đâu? | Bảng cộng đã học |
| GV chiếu bảng cộng |  |
| Dựa vào bảng cộng , ai tìm cho cô 1 phép tính còn thiếu? | 2 + 9 |
| + Vì sao con chọn phép tính 2 + 9? | Vì 2 + 9 có tổng = 11 nên con chọn phép tính để điền vào ô trống đầu tiên. |
| GV nhận xét tuyên dương |  |
| **GV:** Tương tự để tìm các phép tính còn thiếu trong mỗi ngôi nhà, cô yêu cầu con **HĐN lớn:** Nhiệm vụ  của các con là quan sát bảng công để tìm các phép tính còn thiếu sao cho phù hợp với tổng ghi trên mỗi mái nhà. | \* HĐN lớn : Xem bảng cộng rồi thảo luận tìm và viết phép tính còn thiếu vào mỗi ngôi nhà , sao cho phù hợp với tổng đã cho.- Thời gian: 4 phút |
| Đại diện chia sẻ bằng cách chơi trò chơi: |  |
| GV phổ biến cách :  Cô chia lớp thành 2 đội , mỗi đội có  |  |
| - GV yêu cầu HS quan sát số ghi trên mỗi mái nhà chính là kết quả phép tính tương ứng. HS cần quan sát Bảng cộng tìm phép tính còn thiếu. |  |
| - GV yêu cầu HS làm bài cặp đôi. | - HS làm bài cặp đôi. |
| - Gọi HS chia sẻ bài làm trước lớp. | - HS chia sẻ bài làm |
|  |
|  | - HS nhận xét |
| - Bài tập 3 em biết làm gì ? | - Em biết tìm các phép tính có nhớ trong phạm vi 20. |
| => GV: Qua bài tập này các em đã củng cố các phép cộng có nhớ trong phạm vi 20. |  |
| \* Giải lao: **2’** |  |
| **Bài 4: Giải toán (12’)** |  |
| - Gọi HS đọc yêu cầu | - HS đọc yêu cầu |
| + Bài toán cho biết gì ? | - Vườn nhà Tùng có 7 cây na và 9 cây xoài. |
| + Bài toán hỏi gì? | - Hỏi vườn nhà Tùng có tất cả bao nhiêu cây na và cây xoài? |
| - Muốn biết trong vườn có tất cả bao nhiêu cây ta làm thế nào? | - HS nêu cách làm: Lấy số cây na cộng với số cây xoài. |
| - Dấu hiệu nào cho em biết là làm phép tính cộng ? | - trong phần câu hỏi có từ “tất cả”. |
| - Yêu cầu HS làm vở, 1 HS làm bảng phụ. | - HS làm bài cá nhân. |
| - Gọi HS nhận xét bài làm của bạn. | - HS nhận xét. |
|  |  Phép tính: 7 + 9 = 16 Trả lời: Vườn nhà Tùng có tất cả 16 cây na và cây xoài. |
| - 16 cây là tổng số của các loại cây nào? | - Là tổng số của cây na và cây xoài |
| **3. HĐ vận dụng (5’)** |  |
| - GV yêu cầu HS nghĩ ra một số tình huống trong thực tế liên quan đến phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 20. | - HS tự và nêu: Ví dụ: Sân trường em có 8 cây bàng. Nhân dịp Tết trồng cây trường em trồng thêm 6 cây bàng nữa. Vậy em có tất cả 14 cây bàng. |
| - GV khuyến khích HS nêu một vài tình huống tương tự. | - VD: Em có 8 viên bi, bạn cho em thêm 5 viên bi nữa. Vậy em có tất cả là 13 viên bi. |
| **4. Vận dụng: 2’** |  |
| \* Hôm nay, các em biết thêm được điều gì? | - HS trả lời: Em ôn lại Bảng cộng (có nhớ) trong phạm vi 20 và thực hành giải toán có lời văn, tìm các tình huống, … |
| - Nhận xét giờ học. |  |
| - Về nhà em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 20, hôm sau chia sẻ với các bạn. | - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………